

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 970: Đạo Lý Đây Chỉ Có Phật Mới Biết Và Nói Ra, Người Tu Hành Nên Mau Chóng Giác Ngộ

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 083)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Đạo lý này chỉ có Phật mới biết và nói ra, người tu hành nên mau chóng giác ngộ.】

Thật sự điều này quá khó rồi, những thứ “tựa như đúng mà lại sai” (tự thì nhi phi) quá nhiều, khiến cho chúng ta thật giả khó phân. Hành thiện, hiện nay mọi người đều biết, trong các thiện hạnh thì điều thường được chư Phật Bồ Tát tán thán chính là Pháp bố thí. Trong “Kinh Kim Cang” có không ít lần so sánh, trong tất cả các kinh Đại thừa cũng thường hay so sánh công đức, chúng ta đã thấy quá nhiều, quá nhiều rồi. Tài bố thí, dù đem bảy báu trong tam thiên đại thiên thế giới ra bố thí, cũng không bằng vì người mà diễn thuyết một bài kệ bốn câu trong “Kinh Kim Cang”, qua đây mới biết Phật pháp siêu việt hơn tất cả pháp thế gian. Trong Pháp bố thí thì lấy điều gì làm thù thắng nhất? Không gì qua được việc “tục Phật huệ mạng, hoằng pháp lợi sanh” (tiếp nối huệ mạng của chư Phật, hoằng dương Phật pháp, làm lợi ích chúng sanh), đây là điều thù thắng không gì sánh bằng, quý vị muốn chuyển hóa nghiệp lực thì đây là cách nhanh nhất. Thuở trước khi chúng tôi học giảng kinh, lão sư rất từ bi, ngài nhìn thấy có những học trò tướng mạng rất mỏng, người đời thường nói là tướng đoán mệnh, thật sự là có thể nhìn ra được, vừa nhìn là nhận ra ngay, nhưng lão sư liền khuyên những người này nên phát tâm đứng ra học giảng kinh, hoằng pháp. Cách chuyển nghiệp đó là hữu hiệu nhất, nhanh chóng nhất, thật sự có thể kéo dài tuổi thọ, thay đổi thể chất, một cách vô cùng mau lẹ, đây chính là nhờ phát tâm hoằng pháp lợi sanh. Đạo lý của nó nằm ở đâu? Đạo lý chính là dùng nguyện lực để hoán chuyển nghiệp lực của quý vị, vốn dĩ đời này của quý vị là bị nghiệp lực chi phối, nhưng phát nguyện hoằng pháp lợi sanh thì đây chính là nguyện lực, nguyện lực vượt qua nghiệp lực thì chính là “thừa nguyện tái lai”

(nuơng nguyện trở lại), cho nên người ấy có thể kéo dài tuổi thọ, đạo lý là ở chỗ này. Phải biết rằng công đức này là lớn nhất, quý vị xem, ngay cả tuổi thọ còn có thể kéo dài, hưởng hồ là những thứ khác? Thân thể có chút bệnh tật thì chẳng nhằm nhò gì, tâm niệm vừa chuyển thì tự nhiên sẽ khỏi, đây đều là những sự thật chân chánh.

Nói đến hoàng pháp, chúng ta liền nghĩ đến việc mở Phật học viện, công đức mở Phật học viện là đệ nhất, vì không phải bồi dưỡng một, hai người, mà là bồi dưỡng rất nhiều nhân tài hoàng pháp, nên mới mở Phật học viện. Về chương trình học của Phật học viện, nếu thỉnh rất nhiều thầy giáo, mở ra rất nhiều môn học, sau bốn năm, năm năm tốt nghiệp Phật học viện ra trường, thì học sinh nhận được những gì? Có thật sự gánh vác nổi sự nghiệp hoàng pháp lợi sanh của chư Phật Bồ Tát hay không? Có thật sự tiếp nối được huệ mạng của chư Phật hay không? Nếu như không đạt được hiệu quả này, thì cách làm đó chính là “tựa như đứng mà lại sai”. Quý vị mới biết sự việc này rất khó! Giảng kinh, có vô số người đã hiểu lắm, họ cho rằng tôi đọc nhiều kinh, xem nhiều chú giải, nghe cho nhiều, thì sẽ biết giảng. Biết giảng, không sai! Đúng là biết giảng, cũng có thể lên bục giảng thao thao bất tuyệt (thiên hoa loạn trụ), thế nhưng lại chẳng có tác dụng gì! Lúc bấy giờ mọi người nghe thì thấy rất êm tai, nhưng bước ra khỏi cửa thì quên sạch sành sanh, vậy thì có ích lợi gì đâu? Thời xưa, chư vị Tổ sư Đại đức bồi dưỡng nhân tài hoàng pháp không giống như hiện nay, chư vị nếu xem kinh Phật, xem sử truyện của Phật giáo, thì từ xưa đến nay chưa từng có vị Pháp sư nào mở Phật học viện cả, không hề có! Không một vị Pháp sư nào mở lớp bồi huấn, cũng chưa từng nghe nói qua. Vậy học trò của các ngài được huấn luyện ra bằng cách nào? Chính là được tuyển chọn ra từ trong hàng thánh chúng. Lão pháp sư ngày ngày giảng kinh, những vị ngồi bên dưới nghe kinh, ai có hứng thú học giảng kinh, lão pháp sư nhìn thấy cũng rất được, liền cho người đó đứng ra “phúc giảng” (giảng lại), cứ như vậy mà huấn luyện thành công. Cho nên hoàn toàn không có Phật học viện, cũng chẳng có lớp bồi huấn, tất cả đều xuất thân từ việc “giảng tiểu tọa”. Giảng tiểu tọa là có nguồn gốc, nguồn gốc từ ai? Tôi nghĩ chư vị đồng tu đều biết. Thế nhưng nếu không nhắc đến thì chư vị làm sao cũng không nghĩ ra. Tôn giả A Nan, sau khi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni diệt độ, năm trăm vị A La Hán kết tập kinh tạng, kết tập bằng cách nào? Thánh ngài A Nan ra phúc giảng, đó chẳng phải là giảng tiểu tọa sao! Ngài A Nan phúc giảng, các bạn đồng học bên dưới ghi chép lại, về sau chính lý ra liền trở thành kinh bản. Cho nên giảng tiểu tọa bắt nguồn từ đâu? Bắt nguồn

từ ngài A Nan lúc kết tập kinh điển. Thế là đời đời tương truyền, đều dùng phương pháp này để bồi dưỡng nhân tài giảng kinh thuyết pháp, hơn nữa phương pháp này lại vô cùng hữu hiệu.

Thật sự có thể gánh vác sứ mạng hoằng pháp lợi sanh, thì cần phải có công phu tu hành, công phu là gì? Là Chánh thọ, thuật ngữ nhà Phật gọi là Tam muội. Giảng “Kinh Bát Nhã”, nếu như không chứng đắc Bát Nhã Tam Muội, thì “Kinh Bát Nhã” làm sao giảng? Giảng Tịnh độ tông, nếu không đắc Niệm Phật Tam Muội, thì kinh điển Tịnh tông quý vị làm sao giảng? Giảng “Hoa Nghiêm”, thì phải đắc Hoa Nghiêm Tam Muội; giảng “Pháp Hoa”, thì phải đắc Pháp Hoa Tam Muội. Từ đó có thể thấy, người xưa và người nay không giống nhau. Chư vị nhất định phải biết rằng, “nhất môn thâm nhập” (thâm nhập một môn) mới có thể thành tựu Tam muội. Tam muội là Định, Tam muội là Tâm thanh tịnh, Tam muội cũng chính là thật sự nhìn thấu, buông xả mà chỗ này đã nói đến. Phần sau của bộ kinh này có giảng: “Bất thủ ư tướng, như như bất động”, hai câu này nói một cách đơn giản, đó là tuyệt đối không bị cảnh giới bên ngoài làm lay động, không bị cảnh giới bên ngoài cảm dỗ, đây gọi là “bất thủ ư tướng”, giữa thế giới phồn hoa này mà chẳng bị ngoại cảnh cảm dỗ; ở bên trong thì không khởi vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, đây là “như như bất động”, cái này liền gọi là Tam muội. Tương ứng với pháp môn nào, thì gọi là loại Tam muội đó. Chúng ta ngày nay đọc “Kinh Kim Cang”, nghiên cứu “Kinh Kim Cang”, đây chính là Kim Cang Tam Muội. Chúng ta nghiên cứu “Kinh Vô Lượng Thọ”, giảng giải thảo luận “Kinh Vô Lượng Thọ”, thì chính là Niệm Phật Tam Muội. Trước tiên phải đắc Tam muội, sau đó đạo lý của kinh điển sẽ không có gì là chẳng thông đạt. Những bản chú giải của chư vị Tổ sư Đại đức từ xưa có thể xem qua, xem để làm gì? Xem xem các ngài giảng giải như thế nào. Nói thật ra, xem cũng được, không xem cũng được. Vì sao vậy? Nếu như quý vị đã đắc Tam muội, quý vị tự mình có kiến giải, quý vị vừa quan sát liền thông đạt ngay. Nếu quý vị không tin, quý vị hãy xem “Đàn Kinh” của Lục Tổ đại sư, Lục Tổ giảng kinh cho Tỳ-kheo-ni Vô Tận Tạng, giảng “Kinh Niết Bàn”, Lục Tổ đại sư không hề tham khảo chú giải của người khác; ngài vì Thiền sư Pháp Đạt mà giảng “Kinh Pháp Hoa”, ngài không những không xem qua chú giải của “Kinh Pháp Hoa”, mà ngay cả “Kinh Pháp Hoa” ngài cũng chưa từng xem qua; vậy mà quý vị xem tám bài kệ tụng trong bộ kinh ấy, thuyết minh về nghĩa lý kinh điển của Pháp Tướng Tông, ngài giảng được hay đến mức tuyệt diệu. Năng lực trí tuệ này của ngài từ đâu mà có? Từ Tam muội mà ra. Tam muội gì? Chính là hai câu này

trong “Kinh Kim Cang”: “Bất thủ u tướng, như như bất động”, “Ứng vô sở trụ, nhi sanh kỳ tâm” (Nên không có chỗ trụ mà sanh tâm ấy). Người ta đã làm được, còn chúng ta chỉ nói suông ngoài miệng thì vô ích! Nhất định phải làm cho bằng được, làm được rồi thì mới có tác dụng.

Cho nên học tập kinh giáo nhất định phải thâm nhập một môn. Một môn, nhìn bề ngoài trông có vẻ rất khờ khạo, rất vụng về, một phương pháp vô cùng khờ vụng, không sai! Mới bắt đầu thì rất khờ khạo, chẳng có gì nổi bật, chưa thấy được kết quả ngay. Điều này giống với việc gì? Giống như xây tòa nhà cao tầng, xây nhà cao tầng thì trước tiên phải đổ móng, móng được chôn ở bên dưới, không nhìn thấy, chẳng có gì nổi bật. Nhưng nào ai biết rằng nền móng càng kiên cố, thì tòa nhà tương lai xây lên sẽ càng vững chắc, đạo lý chính là như vậy. Vừa mới bắt đầu mà đã muốn cho đẹp đẽ, thì hỏng bét rồi, sẽ vĩnh viễn không thể thành tựu. Pháp thế gian và xuất thế gian, thấy đều không ngoài nguyên lý, nguyên tắc này. Cho nên chúng ta nhất định phải có năng lực, quan sát tỉ mỉ được tà - chánh, thị - phi, được - mất, thì bản thân mới có thể đứng vững ở vị trí không bị thất bại. Thường thường chúng ta nhìn thấy người thế gian, thật sự là có hảo tâm muốn tu phước, nhưng kết quả họ lại tạo ra tội nghiệp, chúng ta nhìn thấy thì cũng đành nhìn thôi, không thể nói một câu nào. Họ không nhìn thấy được, quý vị nói với họ, họ chẳng những không thừa nhận, mà ngược lại còn sanh tâm phỉ báng, thì nghiệp đó tạo ra lại càng nặng thêm. Thế nên đành phải mặc họ thôi! Đợi đến một ngày nào đó quả báo của họ hiện tiền, muốn quay đầu rồi, thì lúc này mới có thể điểm hóa, đánh thức họ; còn khi họ đang lúc mê hoặc, đang lúc tự cho mình là đúng, thì một lời cũng chẳng thể nói. Những sự ngộ nhận như thế, những sự mê lầm như thế, hầu như ở mọi lúc mọi nơi chúng ta đều nhìn thấy. Cho nên sự việc này, chỉ có Phật mới biết và nói ra, Phật đã nói với chúng ta ở trong kinh điển, điều đáng quý là tự chúng ta có thể thể hội được, có thể giác ngộ được.